

Số:



Tuyên Quang, ngày tháng năm 2016

TÒ TRÌNH

Đề nghị ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai với UBND cấp huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan đơn vị khác có liên quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2016; trong đó giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, Sở Tư pháp; Cục thuế tỉnh; các cơ quan liên quan; UBND cấp huyện dự thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai với UBND cấp huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan đơn vị khác có liên quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường,

Sau khi tiếp thu ý kiến tham gia của các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp; Cục thuế tỉnh và UBND huyện: Lâm Bình, Na Hang, Hàm Yên, Yên Sơn, Sơn Dương, Chiêm Hóa, UBND thành phố Tuyên Quang và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp;

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp kèm theo Tờ trình này, với những nội dung cụ thể như sau:

I. Những căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai 2013; Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 về đăng ký giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2011/TTLT-BTP-BTNMT ngày 18/11/2011 của liên Bộ: Tư pháp - Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 quy định về hồ sơ địa chính; số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 của liên bộ: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1839/QĐ-BTNMT ngày 27/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của liên Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ và trình tự, thủ tục tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ; Kế hoạch hành động số 41/KH-UBND ngày 28/5/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020.

Căn cứ Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 29/6/2015 của UBND tỉnh về thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và quá trình đã triển khai các thủ tục hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất.

II. Những nội dung cơ bản của Quy chế

Quy chế được bô cục gồm 03 chương và 09 điều; cụ thể:

1. Chương I. Những quy định chung, bao gồm: phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc phối hợp;

2. Chương II. Quy định cụ thể

- Quy định phối hợp trong công tác đăng ký, cấp giấy chứng nhận, đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.

- Quy định phối hợp trong công tác cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính khi Nhà nước thu hồi đất.

- Quy định phối hợp trong công tác thông kê, kiểm kê đất đai.

- Quy định phối hợp trong công tác giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tranh chấp đất đai.

3. Chương III. Tổ chức thực hiện

III. Giải trình một số nội dung cụ thể trong quy chế

1. Về cơ quan tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận; đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.

- Về tiếp nhận hồ sơ: Thực hiện theo mô hình đa dạng đầu mối tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả để tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng đất. Tổ chức sử dụng đất được lựa chọn nộp hồ sơ tại Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại các huyện, thành phố; hộ gia đình, cá nhân được lựa chọn nộp ở 3 nơi: Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại các huyện, thành phố hoặc UBND cấp xã. Điều này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng đất không phải đi lại xa, chi phí thấp (ví dụ: tổ chức sử dụng đất tại huyện Lâm Bình trước đây phải nộp hồ sơ tại Sở Tài nguyên và Môi trường nhưng nay có thể nộp và nhận kết quả tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lâm Bình).

- Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có nhu cầu nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

+ Đối với hồ sơ cấp giấy chứng nhận lần đầu: Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nội dung công việc theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, như: tổ chức lấy ý kiến khu dân cư (theo khoản 4 Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP), xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp sử dụng đất, sự phù hợp với quy hoạch; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản; đối với nhà Ở, công trình xây dựng thì xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt; xác nhận sơ đồ nhà Ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động do đặc băn đồ; niêm yết công khai, kết thúc công khai phải chuyển ngay hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nơi có đất để tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo theo trình tự, thủ tục.

+ Đối với hồ sơ đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận thì trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nơi có đất để thực hiện các bước tiếp theo theo trình tự, thủ tục.

2. Về thời gian phối hợp thực hiện thủ tục hành chính

- Đối với cơ quan thuế: theo quy định tại tiết b khoản 3 Điều 12 Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của liên Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định: thời hạn xác định và ban hành thông báo thuế là không quá 05 ngày làm việc. Nhưng trong quy chế phối hợp dự thảo thời hạn xác định và ban hành thông báo thuế là không quá 03 ngày (giảm 40% thời gian giải quyết và không tính ngày nghỉ).

Để tiếp tục cải cách bước luân chuyển hồ sơ, thực hiện nghĩa vụ tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với cơ quan thuế luân chuyển hồ sơ theo cơ chế liên thông qua hệ thống thông tin đất đai.

- Đối với cơ quan quản lý tài sản gắn liền với đất: theo quy định tại tiết d khoản 3 Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai 2013, quy định: thời hạn trả lời bằng văn bản cho Văn phòng Đăng ký đất đai là không quá 05 ngày làm việc. Nhưng trong quy chế phối hợp dự thảo thời hạn trả lời của cơ quan quản lý tài sản gắn liền với đất là không quá 03 ngày (giảm 40% thời gian giải quyết và không tính ngày nghỉ).

IV. Về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo quy chế

Ngày 30/5/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 557/STNMT-VPDK về việc xin ý kiến các sở: Tư pháp, Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng; Cục thuế tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Đến ngày 01/8/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã nhận được ý kiến tham gia của Sở: Tư pháp, Nông nghiệp và PTNT, Cục thuế tỉnh và ý kiến của 07 huyện, thành phố (riêng sở Xây dựng không có ý kiến tham gia).

Sở Tài nguyên và Môi trường đã nghiên cứu các ý kiến tham gia, tiếp thu, hoàn chỉnh bản dự thảo quy chế phối hợp, gửi Sở Tư pháp thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

(Có Biểu tóm hợp tiếp thu các ý kiến tham gia kèm theo)

Sở Tài nguyên và Môi trường trân trọng báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (để trình);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, VPDK

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Lương

BIỂU TỔNG HỢP THIẾP THU Ý KIẾN THAM GIA, GÓP Ý DỰ THẢO QUY CHẾ PHỐI HỢP

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
1	Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn <p>a) Về việc phối hợp trong công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận, đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.</p> <p>- Đối với các trường hợp các thửa đất cấp lần đầu của 20 xã, thị trấn còn lại chưa được đo đạc địa chính Ủy ban nhân dân tinh xem xét giao cho Ủy ban nhân dân xã trực tiếp là cán bộ địa chính các xã thực hiện đo đạc đúng theo hiện trạng sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân và lập thủ tục cấp Giấy chứng nhận theo đúng thời gian quy định</p> <p>- Tại mục b khoản 2 Điều 4 " Quyết định dự thảo " thời gian thực hiện của Ủy ban nhân dân huyện (<i>Phòng Tài nguyên và Môi trường</i>) trong thời hạn 03 ngày làm việc. Đề nghị xác định rõ 03 ngày làm việc trên bao nhiêu hồ sơ. Vì hồ sơ Phòng Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai có lúc số lượng hồ sơ rất lớn 1 lần nộp mà thời gian chỉ có 03 ngày làm việc không đủ để kiểm tra</p> <p>b) Về việc phối hợp thực hiện công tác thống kê, kiểm kê đất đai.</p>	<p>Theo quy định tại tiết b khoản 3 Điều 70 Nghị định 43/2014/NĐ-CP quy định: Văn phòng Đăng ký đất đai có trách nhiệm trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp. Do đó không thực hiện được theo ý kiến của huyện Yên Sơn tham gia.</p> <p>Theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP quy định về thời hạn giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, không quy định thời hạn giải quyết theo hồ sơ mà chỉ quy định theo thủ tục hành chính. Do đó không thực hiện được theo ý kiến của huyện Yên Sơn.</p>

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân huyện có trách nhiệm chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các xã kiểm tra, ký xác nhận biếu thống kê, kiểm kê đất đai và ký duyệt biếu thống kê, kiểm kê đất đai - Đối với việc thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất ; chính lý bản đồ địa chính; trích lục bản đồ địa chính thuộc nhiệm vụ, quyền hạn chức năng của Văn phòng Đăng ký Đất đai được quy định tại khoản 6 Điều 2 Thông tư số 15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/04/2015 và mục 3.6 khoản 3 Điều 1 Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 29/06/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang 	<p>Theo quy định tại Điều 22 Luật Đất đai 2013, quy định: thống kê, kiểm kê đất đai là một trong 15 nội dung quản lý nhà nước về đất đai thuộc về trách nhiệm của cơ quan quản lý Nhà nước về đất đai. Văn phòng Đăng ký đất đai là đơn vị sự nghiệp công lập, có chức năng được thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai để bảo đảm tu cách pháp nhân thực hiện nhận đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc ký hợp đồng dịch vụ thực hiện công việc thống kê, kiểm kê đất đai. Do đó nhiệm vụ thống kê, kiểm kê đất đai cấp xã thuộc UBND cấp xã; cấp huyện thuộc UBND cấp huyện là đúng quy định.</p>
2	Ủy ban nhân dân huyện Na Hang	
	<ul style="list-style-type: none"> - Tại mục 1, Chương II " Quy định cụ thể": Đề nghị bổ sung quy chế phối hợp trong việc thực hiện thủ tục chuyên mục đích sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư - Tại Điều 27, Chương III "Trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận": Đề nghị bổ sung thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư 	<p>Phạm vi nội dung dự thảo quy chế phối hợp thực hiện trong 23 TTHC do Văn phòng Đăng ký thực hiện theo quy định, đối với thủ tục chuyên mục đích sử dụng đất theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thuộc về cơ quan tài nguyên và môi trường tiếp nhận và giải quyết. Nội dung đề nghị của huyện Na Hang được thể chế tại quy định phân cấp cho Tỉnh tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.</p>
3	Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên	

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<ul style="list-style-type: none"> - Phần tiêu đề quy chế đề nghị viết lại là: "Quy chế phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký Đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan chuyên môn cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã" 	Tiêu đề quyết định thực hiện theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của UBND tỉnh phê duyệt chương trình xây dựng VBQPPL năm 2016
	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị không nêu lại các quy định đã ban hành tại các Văn bản quy phạm pháp luật và các quy định khác 	Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.
	<ul style="list-style-type: none"> - Soạn thảo bổ sung quy định cụ thể về chế độ thông tin, báo cáo, phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân cấp huyện 	Nội dung này đã được quy định trong Quy chế hoạt động của đơn vị.
	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung điều khoản trách nhiệm của Văn phòng Đăng ký, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký 	Trách nhiệm của VPDDK đã được quy định tại Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 29/6/2015 của UBND tỉnh, quy chế này chỉ quy định những nội dung về cơ chế phối hợp với các cơ quan có liên quan.
	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 1 của dự thảo (Có sự không thống nhất giữa Điều 1 với Điều 2 và các quy định khác trong dự thảo) 	Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.
	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị có quy định mang tính nguyên tắc về việc phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan chuyên môn cấp huyện để thống nhất thực hiện 	Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.
4	Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương	
	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy phạm pháp luật để đảm bảo giá trị tính pháp lý cao 	Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<ul style="list-style-type: none"> - Phần tiêu đề quy chế đề nghị viết lại là: "Quy chế phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký Đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường với UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong việc giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai của Văn phòng Đăng ký Đất đai trên địa bàn tỉnh" 	<p>Tiêu đề quyết định thực hiện theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của UBND tỉnh phê duyệt chương trình xây dựng VBQPPL năm 2016</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung thêm " Căn cứ Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh " vào phần căn cứ 	<p>Dự thảo quy chế đã căn cứ Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 của liên bộ: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. Thông tư này quy định rất cụ thể về chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Đăng ký đất đai.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Viết ngắn gọn hơn những nội dung được quy định trong Bộ thủ tục hành chính như thời hạn giải quyết; thẩm quyền ký giấy thì không nhắc lại trong quy chế này 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung thêm phần chuyển Thông báo thuế cho hộ gia đình, cá nhân thì đồng gửi các cơ quan liên quan để biết phối hợp (Phòng Tài nguyên và Môi trường trong trường hợp thuê đất; Chi nhánh Văn phong Đăng ký đất đai trong trường hợp cấp giấy) 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các mục tại trang 7, mục 5 phần cơ quan thuế bổ sung thêm mục 2.4 văn bản 15286/BTC-QLCS ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định, thực hiện theo Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016.</p>

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<ul style="list-style-type: none"> - Tại mục 4: Phối hợp trong công tác thống kê, kiểm kê đất đai sửa đổi theo đúng chức năng nhiệm vụ của VPĐK và Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Thông tư 15 và Thông tư 50 cụ thể: <i>VPDK thực hiện thu thập các số liệu biến động đất đai; cập nhật, chỉnh lý biến động bản đồ hiện trạng sử dụng đất; dự thảo các báo cáo thuyết minh thống kê đất đai theo quy định tại Thông tư 28 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp các thông tin biến động...cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký; kiểm tra kết quả thống kê, kiểm kê đất đai, ký các biểu và trình UBND cấp huyện ký báo cáo và các biểu theo thẩm quyền quy định</i> 	Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.
	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung thêm mục 5: Phối hợp trong công tác giải quyết đơn thư liên quan đến việc cấp GCNQSĐD tại Tòa án theo hướng: 	
	<ul style="list-style-type: none"> + Phối hợp trong công tác định giá đất: Phòng Tài nguyên và Môi trường 	Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.
	<ul style="list-style-type: none"> + Phối hợp trong việc cung cấp hồ sơ địa chính: Chi nhánh VPĐK ĐĐ 	
5	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình	
	Chương I: Những quy định chung	
	<ul style="list-style-type: none"> - Tại Điều 1: Đối tượng và phạm vi điều chỉnh, sửa thành: " <i>Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh</i>" 	Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế theo ý kiến tham gia của Sở Tư pháp tại VB số 420/STP-XD&KTVB

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<ul style="list-style-type: none"> - Tại Điều 2: Nguyên tắc phối hợp, sửa thành: " Thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 4/4/2015 của liên Bộ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Văn phòng Đăng ký Đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường 	<p>Dự thảo quy chế phối hợp phải viết cụ thể để bảo đảm phù hợp với thực tế của địa phương. Nội dung này được giữ nguyên như dự thảo.</p>
	<p>Chương II: Quy định cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung một số nội dung phối hợp: 	
	<ul style="list-style-type: none"> + Phối hợp trong giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực đất đai: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu và phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đối với những vụ liên quan đến việc cấp GCN 	
	<ul style="list-style-type: none"> + Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai có trách nhiệm tham gia các đoàn công tác theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để giải quyết các tồn tại, vướng mắc có liên quan đến chức năng nhiệm vụ; công tác cấp GCNQSD; cấp giấy phép xây dựng và những vụ việc liên quan đến việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<p>+ Định kỳ hàng tháng Văn phòng Đăng ký Đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND cấp huyện (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) để trao đổi thông tin hoạt động của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai để huyện kịp thời chỉ đạo, điều hành phù hợp</p>	
	<p>+ Văn phòng Đăng ký Đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND cấp huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) trong việc nhận xét, đánh giá thi đua hằng năm của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai</p>	
6	<p>Ủy ban nhân dân Thành phố Tuyên Quang</p> <p>- Đề nghị bổ sung nội dung quy chế phối hợp trong việc thực hiện thủ tục đăng ký biến động QSĐĐ do sai sót trên GCN thuộc thẩm quyền xác nhận của UBND thành phố theo quy định tại Điều 19 Thông tư 23/2014/TT-BTNT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về GCNQSĐĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>- Các nội dung khác nhất trí với dự thảo.</p>	<p>Nội dung này thực hiện theo Điều 86 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và sẽ được thể chế tại quy định phân cấp cho Tỉnh tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.</p>
7	<p>Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa</p> <p>Nhất trí nội dung dự thảo quy chế</p>	
8	<p>Cục thuế tỉnh Tuyên Quang</p>	

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	Nhất trí với nội dung dự thảo quy chế	
9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
	Nhất trí với nội dung dự thảo quy chế	
10	Sở Tư pháp	
	1) Ý kiến tham gia chung: - Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Quyết định ban hành Quy định không đề cập đến cơ quan tiếp nhận, trả kết quả, thời gian các bước thực hiện đối với thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp đổi, cấp lại GCN mà các thủ tục hành chính về đất đai cần phải được quy định đồng thời trong cùng một văn bản nên Sở Tư pháp đã đề nghị bổ sung nội dung này tại Báo cáo số 18/BC-STP ngày 10/3/2016.	Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<p>- Theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC, UBND tỉnh được phân cấp ban hành "Quy chế phối hợp giữa VPDKDD, CN VPDKDD với Phòng TN&MT, UBND quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của VPDKDD" nên việc quy định "cơ quan tiếp nhận, trả kết quả, thời gian các bước thực hiện đối với thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp đổi, cấp lại GCN" trong dự thảo Quyết định này (nội dung phải được ban hành trong dự thảo Quyết định ban hành Quy định) là chưa phù hợp, không hợp lý. Đề nghị cơ quan chủ trì biên soạn lại dự thảo văn bản cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.</p>	Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.
	<p>- Đề nghị biên soạn lại dự thảo văn bản theo đúng thể thức, kỹ thuật trình bày quy định tại Chương V Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015</p>	Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.
	2) Ý kiến tham gia cụ thể:	
	a) Dự thảo Quyết định:	

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<ul style="list-style-type: none"> - Trích yếu dự thảo Quyết định, đề nghị bổ sung cụm từ "cơ quan tài chính" trước cụm từ "cơ quan thuế" cho phù hợp với quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch 15/TTLT-BTNMT-BNV-BTC; đồng thời chỉnh sửa tương tự đối với Điều 1 dự thảo Quyết định; trích yếu, phạm vi điều chỉnh, nội dung dự thảo Quy chế. 	<p>Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ ban hành, đề nghị rà soát, loại bỏ các căn cứ ban hành không điều chỉnh trực tiếp nội dung dự thảo Quyết định, không phải là văn bản QPPL có hiệu lực pháp lý cao hơn cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: "Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản" đồng thời, sửa cụm từ "Xét đề nghị..." thành "Theo đề nghị..." 	<p>Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 2 đề nghị thay cụm từ "Thủ trưởng các Sở, ban, ngành" thành "Giám đốc các Sở, thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh". 	<p>Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ nơi nhận, đề nghị bổ sung địa chỉ nơi nhận là " <i>Văn phòng Chính phủ; Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp; Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể tỉnh; HĐND, UBND các huyện, thành phố; Báo Tuyên Quang; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh</i>" 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<p>b) Dự thảo Quy chế:</p>	
	<p>Điều 1 (Đối tượng và phạm vi điều chỉnh)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị sửa tên Điều này thành " <i>Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</i>" 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 1: quy định " <i>quy định cụ thể về trách nhiệm phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ</i> " và quy định " <i>quy định trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn</i> " nêu trên là trùng lặp, đề nghị chỉnh sửa 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2: đề nghị chỉnh sửa tiêu đề " <i>Đối tượng điều chỉnh</i> " thành " <i>Đối tượng áp dụng</i>" 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm a quy định: " <i>Văn phòng Đăng ký Đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (bao gồm cả các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai ở huyện, thành phố</i> ", đề nghị quy định rõ đối tượng điều chỉnh là " <i>Văn phòng Đăng ký Đất đai, các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai</i> " 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<p>Điều 2 (Nguyên tắc phối hợp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị bổ sung các quy định: 	

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<p>(1) Trường hợp các văn bản QPPL được viện dẫn tại Quy chế này thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì áp dụng theo văn bản mới thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung đó;</p>	
	<p>(2) Các quy định về phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa VPĐKĐĐ, Chi nhánh VPĐKĐĐ với Phòng TN&MT, UBND cấp huyện, cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan không được quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành</p>	<p>Nội dung này đề nghị được giữ nguyên như dự thảo.</p>
	<p>Điều 3 (Từ ngữ viết tắt)</p> <p>- Đề nghị bỏ quy định tại khoản 2 và khoản 10 vì việc quy định viết tắt phải cùng là một đối tượng hoặc các đối tượng có cùng bản chất, hơn nữa quy định viết tắt tại khoản 2 và khoản 10 nếu trên chưa phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<p>Mục 1 (<i>Phối hợp trong công tác đăng ký, cấp GCN, đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất</i>) (từ Điều 4 đến Điều 18 của dự thảo Quy chế)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị biên soạn lại cho phù hợp, hợp lý. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét một số nội dung sau: từ Điều 4 đến Điều 14, Điều 17 và Điều 18 dự thảo Quy chế quy định tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính, thời gian thực hiện tại từng cơ quan là "ngày làm việc", tuy nhiên trong số các thủ tục hành chính về đất đai quy định tại khoản 2 Điều 61 Nghị định số 43/NĐ-CP thi chỉ có thủ tục "Xóa đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; Đăng ký, xóa đăng ký thế chấp, cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất" quy định tại điểm m, n khoản 2 (quy định tại Điều 15, Điều 16 dự thảo Quy chế) là tính thời gian theo "ngày làm việc", các thủ tục còn lại đều tính theo "ngày". 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<p>Điều 4 (Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho tổ chức, cơ sở tôn giáo, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều này quy định "tổng thời gian thực hiện tại tinh là không quá 25 ngày làm việc", tuy nhiên đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận của UBND cấp huyện thì tổng thời gian thực hiện là 25 ngày làm việc, trong đó "<i>không kể thời gian niêm yết công khai 15 ngày tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư</i>" là chưa phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 và khoản 4 Điều 61 Nghị định số 43/2013/NĐ-CP. 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<p>Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa tương tự đối với quy định "Thời gian thực hiện các bước trên không bao gồm thời gian niêm yết công khai hồ sơ 15 ngày" tại điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Quy chế.</p>	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<p>Điều 5 (Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định tại khoản 2 "...(Thời gian thực hiện neu trên không kể thời gian người sử dụng đất, sở hữu nhà ở thực hiện nghĩa vụ tài chính)" là trùng lặp với khoản 5 "Thời gian thực hiện các bước trên không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và mua nhà ở, công trình xây dựng người sử dụng đất" - Từ Điều 7 đến Điều 18 tên Điều quy định "...theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 43/NĐ-CP thời gian thực hiện không quá ...ngày)" là dài dòng, không cần thiết. 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<p>Điều 18 (Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn giải quyết thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng do bị mất sẽ được tính từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (tức là sau khi đã niêm yết hoặc đăng tin thông báo...) vì vậy quy định trách nhiệm và thời gian giải quyết thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tại khoản 2 và khoản 3 của dự thảo Quy chế là chưa phù hợp. 	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
		<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>

STT	Tên cơ quan, đơn vị và nội dung tham gia, góp ý	Nội dung tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo quy chế
	<p>Điều 19, 20, 21, 22 dự thảo Quy chế, quy định trách nhiệm phối hợp của Văn phòng Đăng ký Đất đai và Trung tâm phát triển quỹ đất trong khi 02 cơ quan này cùng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở TN&MT là không hợp lý (nội dung này thuộc trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phải quy định trong quy chế/quy trình nội bộ), đề nghị chỉnh sửa cho hợp lý.</p>	<p>Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<p>Mục 3 (Phối hợp trong công tác xây dựng, quản lý, cập nhật và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai theo mô hình tập trung)</p>	
	<p>Nội dung Mục này đã được quy định cụ thể tại Thông tư số 04/2013/TT-BTNMT ngày 24/4/2013 của Bộ TN&MT quy định về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai hơn nữa nội dung tại Điều 20 và Điều 21 của Mục này chưa thể hiện được nội dung "phối hợp" giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, đề nghị chỉnh sửa.</p>	<p>Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>
	<p>Chương III (<i>Trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận</i>) quy định nhắc lại các quy định của pháp luật hiện hành (<i>pháp luật về đất đai, pháp luật về thuế,...</i>) khi quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị là trùng tréo, lặp lại, không cần thiết, đề nghị chỉnh sửa.</p>	<p>Dã tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo quy chế trình Sở Tư pháp thẩm định.</p>